

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 150/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, 212, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 24 tháng 7 năm 2023;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 158/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông: Nguyễn Ngọc Q; Sinh năm: 1988; Căn cước công dân số: 00108803****; Nơi thường trú: Số * đường N, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Bà: Jang Y; Sinh năm: 1988; Hộ chiếu số: M0*****; Ngày cấp: 06/03/2020; Ngày hết hạn: 06/03/2030; Nơi cấp: Korea; Giấy miễn thị thực số: BA 034****; Do cục Quản lý xuất nhập cảnh; Cấp ngày: 09/05/2020; Nơi thường trú: Chungcheongnam, Korea; tạm trú tại Việt Nam: Số * đường N, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Người phiên dịch cho bà Jang Y: Bà Phạm Thị T, sinh ngày 23.10.1986; Cử nhân khoa ngôn ngữ và văn hóa Hàn Quốc- Trường Đại học ngoại ngữ Pusan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

(1). Ngày 21.7.2023, bà Jang Y và ông Nguyễn Ngọc Q có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn nộp tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Tại phiên hòa giải, các đương sự trong vụ án thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nội dung yêu cầu cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân:

Bà Jang Y và ông Nguyễn Ngọc Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 06.12.2016 tại Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại Số * đường N, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. Từ năm 2021 cho đến nay, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, không thể tiếp tục chung sống. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên vợ chồng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung:** Bà Jang Y và ông Nguyễn Ngọc Q có 01 con chung: Nguyễn Ngọc Khánh N, sinh ngày 20.9.2016, giới tính: Nữ.

Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà **Jang Y** trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Ngọc Q cấp dưỡng nuôi con 30.000.000 đồng/tháng (ba mươi triệu đồng một tháng) kể từ tháng Tòa án ra quyết định.

+ **Về tài sản chung, vay nợ chung và riêng:** Bà Jang Y và ông Nguyễn Ngọc Q tự thỏa thuận không yêu cầu tòa giải quyết.

+ **Về lệ phí:** Các đương sự tự chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

(2). Tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023, các bên đương sự đã thống nhất được toàn bộ nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

– Về quan hệ hôn nhân: Bà Jang Y và ông Nguyễn Ngọc Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Jang Y và ông Nguyễn Ngọc Q có 01 con chung: Nguyễn Ngọc Khánh N, sinh ngày 20.9.2016, giới tính: Nữ.

Giao con chung cho bà **Jang Y** trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Ngọc Q cấp dưỡng nuôi con 30.000.000 đồng/tháng (ba mươi triệu đồng một tháng) kể từ tháng 8.2023.

Ông Nguyễn Ngọc Q được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Bà Jang Y và ông Nguyễn Ngọc Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Jang Y và ông Nguyễn Ngọc Q không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

2. Về lệ phí: Bà Jang Y và ông Nguyễn Ngọc Q mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai số AA/2021/0001964 ngày 21.7.2023 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

PHƯƠNG THẢO